

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày: 22-8-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Thân.
2. Bà Trịnh Thị Mai Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/TLST-HS ngày 15/7/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1998 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: Tổ A, Ấp B, xã C, huyện D, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Kim B; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 20/3/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 20/3/2019, Công an huyện D kiểm tra Nguyễn Xuân Tr do có biểu hiện sử dụng ma túy, kết quả phát hiện Tr cất giấu trong người 03 gói nylon bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt nghi là ma túy đá và số tiền 1.450.000 đồng nên đã lập biên bản và niêm phong vật chứng để trưng cầu giám định.

Khám xét nơi ở của Tr, Công an huyện D thu giữ 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 14cm; 01 chai nhựa cao 25cm có nắp màu đỏ được cắm 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút màu cam dài 13cm và 10 bao nylon kích thước 3cm x 2,5cm.

Tại Cơ quan điều tra, Tr khai nhận chất kết tinh không màu trong suốt bị thu giữ là ma túy đá, nguồn gốc do Tr mua vào ngày 19/3/2019 của một người phụ nữ tên Tư (Không rõ lai lịch) tại xã N, với giá 1.000.000 đồng, đưa về nhà chia thành 04 gói nhỏ. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 20/3/2019, Tr đã bán cho người tên Long 01 gói với giá 900.000 đồng, còn lại 03 gói cất giấu trong người để bán cho các con nghiện lấy tiền, nhưng chưa kịp tiêu thụ thì bị thu giữ. Số tiền 1.450.000 đồng bị thu giữ, trong đó 900.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho Long mà có, còn lại 550.000 đồng là tiền của Tr không liên quan đến vụ án; 01 chiếc kéo bằng kim loại, dài 14cm; 01 chai nhựa cao 25cm và 10 bao nylon là vật dụng Tr dùng để sử dụng ma túy và chia nhỏ ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 100/GĐMT-PC09 ngày 26/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: 03 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã C, huyện D cùng các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn T1, Nguyễn Phi S, Trần Đức C, Phạm Hồng D và Nguyễn Xuân Tr gửi đến giám định có tổng khối lượng 0,3240 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Về vật chứng: Sau khi có kết quả giám định, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã hoàn lại 01 phong bì được niêm phong bên trong có Methamphetamine còn lại sau khi giám định; 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 14cm; 01 chai nhựa cao 25cm có nắp màu đỏ được cắm 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút màu cam dài 13cm và 10 bao nylon kích thước 3cm x 2,5cm và số tiền 1.450.000 đồng hiện đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện D chờ xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKS-XM ngày 11/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố Nguyễn Xuân Tr tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố hành vi của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Xuân Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Xuân Tr mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lần đầu, số lượng ma túy mua bán không lớn và bị cáo còn sống phụ thuộc gia đình nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong số 100 ngày 26/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hoàn trả, bên trong có ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định.

+ Đối với 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 14cm; 01 chai nhựa cao 25cm có nắp màu đỏ được cắm 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút màu cam dài 13cm và 10 bao nylon kích thước 3cm x 2,5cm là vật dụng Tr dùng để sử dụng ma túy và chia nhỏ ma túy đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 1.450.000 đồng: Trong đó 900.000 đồng do Nguyễn Xuân Tr bán ma túy mà có nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; số tiền còn lại 550.000 đồng là tiền của cá nhân bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với người đã bán ma túy cho Tr tên là Tư không rõ lai lịch và người mua ma túy của Tr tên là Long, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên tách riêng để tiếp tục điều tra, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với lời khai của Tr đã bán cho Long 01 gói ma túy đá vào lúc 12 giờ 40 phút ngày 20/3/2019 tại đường giao thông nông thôn thuộc Ấp 3, xã C, hiện Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Long, không thu được vật chứng và chưa thu thập được các chứng cứ khác chứng minh lời khai của Tr nên chưa có căn cứ để xử lý đối với hành vi này nên tách riêng để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Xuân Tr: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 20/3/2019 tại Ấp 3, xã C, huyện D Công an huyện D phát hiện Nguyễn Xuân Tr có biểu hiện sử dụng ma túy nên tiến hành kiểm tra và phát hiện Tr cất giấu trong người 03 gói ma túy, qua giám định số ma túy có khối lượng 0,3240g là Methamphetamine. Số ma túy trên Tr khai mua từ một người tên Tư không rõ lai lịch tại xã N, huyện D vào ngày 19/3/2019 đưa về chia nhỏ mục đích để bán cho các con nghiện.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”.

Hành vi của Nguyễn Xuân Tr đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân huyện D truy tố Nguyễn Xuân Tr tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (Một) phong bì được niêm phong số 100 ngày 26/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hoàn trả, bên trong có chứa ma túy còn lại sau khi giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 14cm; 01 chai nhựa cao 25cm có nắp màu đỏ được cấm 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống hút màu cam dài 13cm và 10 bao nylon kích thước 3cm x 2,5cm là vật liên quan đến tội phạm và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 1.450.000 đồng: Trong đó 900.000 đồng liên quan đến vụ án nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; số tiền còn lại 550.000 đồng là tiền của cá nhân bị cáo không liên quan đến tội phạm bị cáo thực hiện nên trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7]. Đối với lời khai của Nguyễn Xuân Tr khai đã bán cho Long 01 gói ma túy với giá 900.000 đồng vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 20/3/2019 tại đường nông thôn thuộc Ấp 3, xã C, huyện D Tr. Viện kiểm sát nhân dân huyện D không truy tố hành vi này vì lý do Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của Long, chưa chứng minh được lời khai của Tr nên chưa đủ căn cứ để xử lý. Do giới hạn của việc xét xử nên Tòa án không thể xét xử hành vi mà Viện kiểm sát không truy tố, vì vậy Hội đồng xét xử đề nghị Cơ quan điều tra Công an huyện D tiếp tục điều tra làm rõ hành vi mua bán ma túy giữa Tr và Long ngày 20/3/2019 để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với người đã bán ma túy cho Tr tên là Tư không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra chưa làm việc được nên tách riêng để tiếp tục điều tra, nếu đủ căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Tr phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Tr: 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì được niêm phong số 100 ngày 26/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu hoàn trả, bên trong có chứa ma túy còn lại sau khi giám định.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) kéo bằng kim loại dài 14cm; 01 (Một) chai nhựa cao 25cm có nắp màu đỏ được cắm 01 nỏ bằng thủy tinh và 01 ống hút màu cam dài 13cm; 10 (Mười) bao nylon kích thước 3cm x 2,5cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng);

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Xuân Tr số tiền 550.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện D đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 46/BB ngày 12 tháng 7 năm 2019 giữa Công an huyện D và Chi cục thi hành án dân sự huyện D.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân Tr phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Duy